TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30/6/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ku và bà Y Bé

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HNGĐ 22/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lộ Thị Ái T, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Đội 5, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Trung P, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lộ Thị Ái T trình bày:*

Chị Thương và anh Đỗ Trung P kết hôn vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Đ. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi vã. Chị Thương cũng đã có nộp đơn xin ly hôn nhiều lần nhưng vì thương con nên chị rút đơn về. Đến năm 2022, anh Phi thường xuyên rượu chè,

ghen tuông, đánh đập và đe dọa nên chị Thương phải về nhà mẹ đẻ, sống ly thân với anh Phi. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị không thể tiếp tục sống chung với anh Phi nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung gồm Đỗ Bảo Khuyên, sinh ngày 30/9/2009 và Đỗ Bảo Ngọc, sinh ngày 04/01/2013. Chị Thương đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu anh Phi cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Đỗ Trung P đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các tài liệu, văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa và không có lời khai.

* Các con chung là cháu Đỗ Bảo Khuyên và Đỗ Bảo Ngọc trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lộ Thị Ái T được ly hôn anh Đỗ Trung P.

Giao cho chị Lộ Thị Ái T trực tiếp nuôi các con chung cho đến khi thành niên, anh Phi không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn xin ly hôn của chị Lộ Thị Ái T yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con chung với anh Đỗ Trung P, trú tại Thôn 2, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn - anh Đỗ Trung P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lộ Thị Ái T và anh Đỗ Trung P kết hôn ngày 18/12/2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Đ, là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và có xảy ra bạo lực gia đình. Biên bản xác minh ngày 31/3/2023 tại nơi cư trú cũng thể hiện vợ chồng anh Đỗ Trung P và chị Lộ Thị Ái T có xảy ra mâu thuẫn do nhiều nguyên nhân và có xô xát, hiện hai vợ chồng đã sống ly thân.

Mặt khác, anh Đỗ Trung P đã nhiều lần được Tòa án tống đạt hợp lệ các

văn bản nhưng không có lời khai tại Tòa án, không tham gia các buổi hòa giải, cho thấy anh Phi không có thiện chí hòa giải đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống hôn nhân. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thương và anh Phi đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho chị Lộ Thị Ái T được ly hôn anh Đỗ Trung P theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Lộ Thị Ái T hiện có công việc và thu nhập ổn định, có nguyện vọng nuôi các con chung là Đỗ Bảo Khuyên à Đỗ Bảo Ngọc. Các con chung cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy giao các cháu cho chị Thương trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Thương không yêu cầu anh Phi cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử cho chị Lộ Thị Ái T ly hôn với anh Đỗ Trung P và giao các con chung cho chị Thương trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Chị Lộ Thị Ái T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình ; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lộ Thị Ái T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lộ Thị Ái T được ly hôn với anh Đỗ Trung P.

2. Về con chung: Giao các con chung gồm: Đỗ Bảo Khuyên, sinh ngày 30/9/2009 và Đỗ Bảo Ngọc, sinh ngày 04/01/2013 cho chị Lộ Thị Ái T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Đỗ Trung P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được cản trở.

Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Lộ Thị Ái T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0001532 ngày 27/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Chị Lộ Thị Ái T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc khi bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA dân sự huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Huy